

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 46/2024/TLST-KDTM ngày 13 tháng 11 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 25/3/2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Anh T, chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng H, địa chỉ trụ sở chính: A, phường B, quận C, Tp Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc TT, chức danh: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H, chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ - Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng ủy quyền số 134.03/2024/HDUQ/HDB-HNV ngày 29/3/2024 và Quyết định số 2992/2021/QĐ-TGĐ ngày 31/12/2021; người đại diện tham gia tố tụng: Bà Phạm Thị H, chức vụ: Phó phòng xử lý nợ - Trung tâm xử lý nợ và ông Phan Thanh D, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ theo giấy ủy quyền số 193/2025/UQ-HDB ngày 11/3/2025.

Bị đơn: Công ty TNHH tư vấn thiết kế xây dựng D

Địa chỉ trụ sở chính: A, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Quang A, chức danh: Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trương Quang A, sinh năm 1983 và bà Bà Châu Mai Thị Hồng T, sinh năm 1985, cùng địa chỉ: Khu phố E, phường T, Tp P, tỉnh Bình Thuận.

Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Minh N, sinh năm 1979, cùng địa chỉ: A, phường B, quận B, Tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thiện: Ông Trương Quang A, sinh năm 1983, địa chỉ: Khu phố E, phường T, Tp P, tỉnh Bình Thuận theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 000696, quyền số 01/2025 TP/CC-SCC-HĐGD ngày 24/3/2025 tại Văn phòng công chứng Huỳnh Lê Hoàng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông B, bà N: Ông Trương Quang A, sinh năm 1983, địa chỉ: Khu phố E, phường T, Tp P, tỉnh Bình Thuận theo giấy ủy quyền số công chứng: 003986, quyền số 03/2025 TP/CC-SCC-HĐGD ngày 20/3/2025 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Trí Tam, Tp Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H yêu cầu Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng D trả tổng số tiền tính đến ngày 24/3/2025 là 7.392.641.530 đồng và kể từ ngày 25/3/2025 Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng D phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 3544/23MB/HĐTD ngày 01/03/2023 và các đề nghị giải ngân cho đến khi trả hết nợ vay cho Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H.

Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng D thừa nhận còn nợ và đồng ý trả nợ cho Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H tổng số tiền tính đến ngày 24/3/2025 là 7.392.641.530 đồng và kể từ ngày 25/3/2025 Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng D đồng ý tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 3544/23MB/HĐTD ngày 01/03/2023 và các đề nghị giải ngân cho đến khi trả hết nợ vay cho Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H.

Trường hợp Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng D không thực hiện hay thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số: 3544/23MB/HĐBĐ được Văn Phòng công chứng Phạm Văn Bắc chứng nhận ngày 01/03/2023, số công chứng: 861, quyền số: 01/2023TP/CC-SCC/HDGD để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền phát mãi tài sản bảo đảm không đủ đã thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng D vẫn phải tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H đến khi tất toán.

Trường hợp tài sản của Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng D không đủ để thanh toán hết khoản nợ cho Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H thì ông Trương Quang An có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng D theo Văn bản cam kết bảo lãnh ngày 01/03/2023. Nếu xử lý tài sản và nguồn thu của ông Trương Quang An vẫn không đủ để trả hết nợ cho Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H thì Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng D, ông Trương Quang An vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H đến khi tất toán.

Đối với chi phí tố tụng: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng D đồng ý trả lại cho Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H số tiền

10.900.000đồng tiền chi phí tố tụng do Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H đã nộp.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành nếu người bị thi hành án chậm trả số tiền 10.900.000đồng thì người bị thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng D phải chịu 57.696.320đồng án phí dân sự sơ thẩm về kinh doanh thương mại. Hoàn lại cho Công ty cổ phần dịch vụ thương mại H số tiền 57.450.000đồng số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002327 ngày 08/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự Tp Phan Thiết.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định có hiệu lực theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp PT;
- CCTHADS TP.PT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quách Văn Hoàng